

Bản án số: 28/2021/HS-ST
Ngày 27-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Ái;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồng Bạch và Lê Thị Tố Nữ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Chiêm Tiên Quý Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoài Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2021, tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 332/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Trần Minh C, sinh năm 1988, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số B, đường Đ, Khu phố N, phường BTĐ A, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang Tr và bà Lệnh Xám M; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không có; bị tạm giữ ngày 29-8-2020 (trong trường hợp khẩn cấp), tạm giam ngày 07-9-2020 “có mặt”;

2. Nguyễn Tấn X, sinh năm 1992, tại tỉnh ĐN. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số H, ấp TP, xã Đ, huyện TB, tỉnh ĐN; nơi ở: Không ổn định; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh Tr và bà Nguyễn Thị Huyền D; chưa có vợ con; tiền án: Ngày 22/6/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 09 tháng tù về “Tội trộm cắp tài sản” (đã chấp hành xong hình phạt chính ngày 08/01/2011 và một phần các quyết định khác ngày 29/01/2010, án tích chưa được xóa); ngày 30/5/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm tù về “Tội lạm dụng tín nhiệm tài sản” (lần phạm tội này là “Tái phạm”, đã chấp hành xong hình phạt chính ngày 23/02/2013 và đã có quyết định miễn chấp hành một phần quyết định khác ngày 25/10/2016, phần còn lại chưa chấp hành, án tích chưa được xóa); ngày 30/9/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm tù về “Tội cướp giật tài sản”, 02 năm tù về “Tội trộm cắp tài sản” và 02 năm tù về “Tội lừa

đảo chiếm tài sản”, tổng hợp hình phạt của cả 03 tội là 07 năm tù (lần phạm tội này là “*Tái phạm nguy hiểm*”, đã chấp hành xong hình phạt chính ngày 09/3/2020, chưa chấp hành các quyết định khác, *án tích chưa được xóa*); tiền sự: Không có; bị tạm giữ ngày 29-8-2020 (trong trường hợp khẩn cấp), tạm giam ngày 07-9-2020 “có mặt”.

*Bị hại: Anh Dương Minh L, sinh năm 2001. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp P, xã Ph, huyện B, tỉnh BT; nơi đăng ký tạm trú: Nhà số N, đường TL 10, phường BTĐ B, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh “vắng mặt”.

*Người bào chữa cho các bị cáo C: Luật sư Bùi Phương N-thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh và hiện công tác tại Văn phòng Luật sư Bùi Nguyễn “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc khoảng 23 giờ 00 ngày 14/8/2020, trên đường Trần Minh C điều khiển xe loại Exciter, biển số 65H1-288.08 chở Nguyễn Tấn X đi mua mũ bảo hiểm thì Xinh nhìn thấy chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Nova Dash, màu trắng-đỏ, biển số 95B1-334.13 của anh Dương Minh L để trước nhà số H, đường VĐT, Khu phố T, phường BTĐ B, quận BT nhưng không có ai trông coi nên nói và chỉ cho C biết. Khi đó, C nảy sinh ý định lấy bán kiểm tiền tiêu xài nên rủ X thực hiện, X đồng ý và kêu C chạy xe đến ngã ba đường VĐT và Đường Số A đứng chờ; còn X đi bộ vào lấy chiếc xe của anh L dẫn đến chỗ Cường rồi ngồi lên xe cho C điều khiển xe của C chạy đầy đi tẩu thoát đến gửi tại quán cà phê vỉa hè gần Công viên Phú Lâm (không xác định được địa chỉ cụ thể) rồi về nhà ngủ. Đến sáng ngày 15/8/2020, X ra quán cà phê đó lấy xe rồi đưa cho C 1.000.000 đồng nhưng không có nói là tiền gì và do C kêu. Sau đó, X đưa chiếc xe này đến nhờ anh Vi Hữu T sơn lại dùm thành màu đỏ đậm và xin biển số 59D1-643.59 gắn thay vào để sử dụng, còn biển số thật 95B1-334.13 vứt bỏ mất (lúc đó không có nói cho anh T biết gì về chiếc xe). Đến khoảng 02 giờ ngày 26/8/2020, khi C điều khiển xe mô tô biển số 65H1-288.08 chở X đi tìm tài sản để lấy tiếp thì nhìn thấy Tổ tuần tra-Công an phường Phú Thạnh, quận Tân Phú nên bỏ chạy. Khi đó, Tổ tuần tra truy đuổi bắt giữ được cả 02 rồi giao cho Cơ quan điều tra- Công an quận Tân Phú xử lý. Tại đây X và C đã khai nhận toàn bộ hành vi như vừa đã nêu nên chuyển giao cho Cơ quan điều tra-Công an quận Bình Tân giải quyết theo thẩm quyền.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Trần Minh C và Nguyễn Tấn X cùng khai nhận, trên đường bị cáo C điều khiển xe loại Exciter, biển số 65H1-288.08 chở bị cáo X đi mua nón bảo hiểm thì bị cáo Xinh nhìn thấy chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Nova Dash, màu trắng-đỏ, biển số 95B1-334.13 của anh Dương Minh L để trước nhà không ai trông coi nên chỉ cho bị cáo C biết. Khi đó, bị cáo C rủ bị cáo X lấy bán kiểm tiền tiêu xài, bị cáo X đồng ý và kêu bị cáo C chạy xe lại gần đó đứng chờ, còn bị cáo X xuống xe đi bộ vào lấy chiếc xe của anh L dẫn ra đến chỗ bị cáo

C rồi ngồi lên xe để cho bị cáo C điều khiển chiếc xe khác chạy đẫy đi đến gửi tại quán cà phê trên vỉa hè gần Công viên Phú Lâm (không nhớ cụ thể chỗ nào) rồi cùng về nhà ngủ. Đến sáng hôm sau, bị cáo X đến đó lấy xe và đưa cho bị cáo C 1.000.000 đồng nhưng không có nói là tiền gì. Sau đó, bị cáo X chạy xe đến nhờ anh Vi Hữu T sơn lại dùm chiếc xe thành màu đỏ đậm, vứt bỏ biển số xe và gắn thay vào bằng biển số 59D1-643.59 để sử dụng. Đến 02 ngày sau, lúc các bị cáo đi trên đường tìm tài sản để lấy thì bị Công an phường Phú Thạnh, quận Tân Phú kiểm tra bắt giữ giao cho Công an quận Bình Tân giải quyết nên nay các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo thống nhất về tài sản đã chiếm đoạt của anh L có giá trị là 10.000.000 đồng, không có ý kiến gì về trách nhiệm dân sự và việc giải quyết vật chứng.

Bản cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 16 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Tấn X và Trần Minh C ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về “Tội trộm cắp tài sản”, đối với bị cáo Xinh theo theo điểm g khoản 2, còn bị cáo Cường theo khoản 1 cùng Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã nêu: Các bị cáo Nguyễn Tấn X và Trần Minh C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản của anh Dương Minh L, tội phạm đã hoàn thành và tài sản có giá trị là 10.000.000 đồng; riêng bị cáo X đã “Tái phạm nguy hiểm”, chưa được xóa án tích mà nay lại thực hiện hành vi phạm tội mới do cố ý nên lần phạm tội này cũng là “Tái phạm nguy hiểm” và được dùng làm tình tiết định khung hình phạt. Các bị cáo phạm tội mang tính đồng phạm giản đơn và có vai trò ngang nhau nên cần phải xử các bị cáo với mức án thật nghiêm và tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của từng bị cáo. Tuy nhiên, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; riêng bị cáo C mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nghĩ nên xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu. Do đó, giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Xinh với mức án từ 03 năm đến 04 năm tù; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo C với mức án từ 09 tháng đến 01 năm 03 tháng tù cùng về “Tội trộm cắp tài sản”. Còn về trách nhiệm dân sự, do bị hại đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên không có ý kiến; riêng về vật chứng, đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc xe mô tô loại Exciter, biển số 65H1-288.08 (có giấy đăng ký xe kèm theo) trong trường hợp nếu đăng báo tìm chủ sở hữu thêm 02 tháng nữa mà không có ai đến nhận; giao trả lại cho bị cáo Xinh chiếc điện thoại di động hiệu Oppo và bị cáo C chiếc điện thoại di động hiệu Samsung.

Người bào chữa cho bị cáo C, Luật sư Bùi Phương N thống nhất về tội danh và điều khoản truy tố đối với bị cáo. Luật sư nêu lên một số căn cứ pháp lý để bào

chữa cho bị cáo, cụ thể như sau: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; hoàn cảnh gia đình khó khăn, chỉ có bị cáo là người sống chung và phụng dưỡng mẹ già 70 tuổi nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo với mức án khởi đầu theo như lời đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên để cho bị cáo sớm được trở về với gia đình.

Các bị cáo không ai tranh luận và bào chữa gì về hành vi đã bị truy tố, còn lời nói sau cùng thì xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra-Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của các bị cáo Nguyễn Tấn X và Trần Minh C tại phiên tòa hôm nay cho thấy: Vào khoảng 23 giờ ngày 14/8/2020, các bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản là chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Nova Dash, màu trắng-đỏ, biển số 95B1-334.13 của anh Dương Minh L để tại trước nhà số H, đường VĐT, Khu phố T, phường BTĐ B, quận BT. Theo Bản kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thì chiếc xe này có giá trị là 10.000.000 đồng; riêng bị cáo X còn đã “Tái phạm nguy hiểm”, chưa được xóa án tích mà nay lại thực hiện hành vi phạm tội mới do cố ý nên lần phạm tội này cũng thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” và được dùng làm tình tiết định khung hình phạt. Do đó, các bị cáo đã phạm “Tội trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt đối với bị cáo X được quy định tại điểm g khoản 2, còn bị cáo C được quy định tại khoản 1 cùng Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, hình ảnh trích xuất từ camera, vật chứng đã thu hồi được, định giá tài sản ... nên đã đủ chứng cứ buộc tội các bị cáo và mức án nghị của Kiểm sát viên cùng với người bào chữa cho bị cáo C vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận. Riêng đối với anh Vi Hữu T, tuy được bị cáo X khai là anh T có sơn lại dùm chiếc xe của bị hại và cho biển số 59D1-643.59 gắn vào nhưng lúc đó bị cáo không có nói cho anh T biết gì về chiếc xe này. Đồng

thời, bị cáo Xinh cũng không nhận dạng được anh Tình và hiện nay anh Tình đã bỏ địa phương đi đâu không rõ nên không có cơ sở để xử lý là phù hợp.

[4] Xét các bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người khác, thực hiện hành vi chiếm đoạt trái phép tài sản là trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, các bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích có tiền để thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân. Tuy các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn, sự cấu kết thực hiện tội phạm không chặt chẽ nên không được coi là “Có tổ chức” và có vai trò ngang nhau nên phải xem xét khi lượng hình cho tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của từng bị cáo được quy định tại các điều 17 và 58 Bộ luật Hình sự năm 2015. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải xử các bị cáo với mức án thật nghiêm thì mới có đủ sức giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; riêng bị cáo C mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm i (trừ bị cáo Xinh), s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”; do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo đều không ai có nghề nghiệp và không có điều kiện kinh tế nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tuy tại phiên tòa hôm nay, bị hại anh Dương Minh L đã được triệu tập hợp lệ mà vẫn vắng mặt nhưng theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thì, anh L đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

[7] Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Nova Dash, màu trắng-đỏ, biển số 95B1-334.13 (biển số đã bị mất) của anh Dương Minh L, Cơ quan điều tra đã thu hồi giao trả lại cho anh L; còn biển số xe mô tô 59D1-643.59 có liên quan đến vật chứng của vụ án khác, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để giải quyết sau nên không xét. Riêng 01 chiếc xe mô tô hiệu Exciter, biển số 65H1-288.08, số máy G3D4E472551, số khung 0610HY451435 (xe đã qua sử dụng và có giấy đăng ký xe kèm theo) của bị cáo C sử dụng làm phương tiện đi thực hiện hành vi phạm tội và khai, xe do mua của anh Tạ Thắm A bằng giấy tay với giá 23.500.000 đồng vào ngày 25/7/2020 nhưng chưa làm thủ tục sang tên; qua xác minh, xe do anh Nguyễn Tuấn V đứng tên giấy đăng ký xe, hiện các anh V và A không có mặt ở địa phương nên không làm việc được; Cơ quan điều tra cũng đã thực hiện đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng cho đến nay vẫn không có ai đến liên hệ

giải quyết nên trường hợp này được xem là tài sản không xác định được chủ sở hữu hợp pháp, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Còn về 01 điện thoại di động hiệu Oppo A3S, màu đen tím, số Imel 869347032273893 (đã qua sử dụng) của bị cáo Xinh và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A103, màu đen, số Imel 351577118949298 (đã qua sử dụng) của bị cáo C, do không liên quan gì đến vụ án nên cần giao trả lại cho các bị cáo.

[8] Các bị cáo Nguyễn Tấn X và Trần Minh C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tấn X và Trần Minh C phạm “Tội trộm cắp tài sản”.

- Về điều luật áp dụng và xử phạt:

• Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn X 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29-8-2020.

• Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Trần Minh C 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29-8-2020.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe mô tô hiệu Exciter, biển số 65H1–288.08, số máy G3D4E472551, số khung 0610HY451435 (xe đã qua sử dụng và có giấy đăng ký xe kèm theo). Giao trả lại cho bị cáo Nguyễn Tấn X 01 điện thoại di động hiệu Oppo A3S, màu đen tím, số Imel 869347032273893 (đã qua sử dụng) và cho bị cáo Trần Minh C 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A103, màu đen, số Imel 351577118949298 (đã qua sử dụng).

(Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ theo Phiếu nhập kho số NK21/68TAM ngày 16/12/2020)

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các bị cáo Nguyễn Tấn X và Trần Minh C mỗi người phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Tấn X và Trần Minh C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh Dương Minh L vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND QBT;
- CA QBT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ –Văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Văn Ái